iÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNTL** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐST-DS	*TL, ngày 12 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Hồng Hạnh

2. Ông Lê Tấn Thiện

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Võ Minh M**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp TH, xã TTh, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Trần Thị M1**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ABC/DE NĐ, phường AH, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*:

+ Ông **Trương Văn K**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp TX, xã TTh, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Bùi Tấn D**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp ThT A, xã TTh, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Trương Văn K, ông Bùi Tấn D với ông Võ Minh M đề ngày 26/8/2019.

- Ông Võ Minh M có nghĩa vụ giao trả cho ông Bùi Tấn D, ông Trương Văn K diện tích đất 574,4m^2 (theo hiện trạng đo đạc thực tế), loại đất LUC thuộc thửa 911, tờ bản đồ số 06, Tọa lạc tại ấp ThT A, xã TTh, huyện TL, thành phố Cần Thơ. *(Vị trí thửa đất theo bản trích đo địa chính số: 02919-2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện TL ký ngày 17/12/2024).*

- Ông Trương Văn K và ông Bùi Tấn D có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Võ Minh M số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về chi phí thẩm định, xem xét tại chỗ, đo đạc, định giá: Ông M đã nộp và chi hết 5.000.000 đồng. Ông K và ông D có nghĩa vụ hoàn lại cho ông M số tiền 2.500.000 đồng.

- Về án phí: Ông Bùi Tấn D và ông Trương Văn K phải nộp 300.000 đồng. Ông M không phải nộp án phí. Ông M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0004459 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL được hoàn lại.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện TL;
- Chi cục THA huyện TL;
- Lưu.

Đỗ Ngọc Diễm